

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2022

Số: **31** /TB-VKSTC

THÔNG BÁO

V/v thi tuyển Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp đợt 2 năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 69/KH-VKSTC ngày 27/7/2021 của VKSND tối cao về việc tổ chức thi tuyển Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên cao cấp ngành Kiểm sát năm 2021; Hội đồng thi tuyển Kiểm sát viên thông báo việc thi tuyển Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp đợt 2 như sau:

1. Về hình thức, thời gian và phương thức làm bài thi

- Thi viết: 180 phút;
- Thi trắc nghiệm: 60 phút;
- Đối với môn thi Trắc nghiệm, thí sinh nhận đề tại phòng thi và được phát 01 Phiếu trả lời trắc nghiệm do Hội đồng thi ban hành. Mỗi câu hỏi, thí sinh chọn và dùng bút chì tô kín một ô tròn tương ứng với phương án trả lời đúng duy nhất (*Mẫu giấy thi, cách ghi thông tin, cách trả lời câu hỏi sẽ được hướng dẫn cụ thể tại buổi phổ biến Quy chế, nội quy thi và được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của VKSND tối cao tại địa chỉ <http://www.vksndtc.gov.vn/> để thí sinh tham khảo*); thí sinh mang theo bút chì loại 2B trở lên để tô đáp án (*không dùng bút chì kim*);
- Đối với môn thi Viết, thí sinh nhận đề thi tại phòng thi và làm bài theo nguyện vọng khối thi đã đăng ký (hình sự hoặc tư pháp);
- Theo Kế hoạch số 69/KH-VKSTC thì nội dung thi dạng kiến thức pháp luật tổng hợp nên người dự thi được sử dụng tài liệu của các lĩnh vực Luật tổ chức VKSND, hình sự, dân sự, hành chính, ... các văn bản liên quan đang có hiệu lực thi hành để tham khảo và không tổ chức ôn tập.

2. Về địa điểm, thời gian tổ chức thi

2.1. Tại khu vực thi phía Bắc: ứng viên dự thi là công chức của các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao 1, VKSND các tỉnh, thành phố và VKS quân sự từ Quảng Trị trở ra.

a) Địa điểm: Trường Đại học kiểm sát Hà Nội; địa chỉ: phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

b) Thời gian:

- Ngày **19/3/2022 (thứ Bảy):**

+ Buổi sáng: từ **8h30**, thí sinh bắt buộc phải test nhanh Covid-19 và nộp lệ phí thi.

+ Buổi chiều: từ **14h30**, thí sinh nhận phòng thi và nghe phổ biến Quy chế, nội quy thi.

- Ngày **20/3/2022 (Chủ nhật)**:

+ Buổi sáng: **08h00**, thi Viết.

+ Buổi chiều: **14h00**, thi Trắc nghiệm.

2.2. Tại khu vực thi phía Nam: ứng viên dự thi là công chức của VKSND cấp cao 2, 3 và VKSND các tỉnh, thành phố, VKS quân sự từ Thừa Thiên Huế trở vào.

a) **Địa điểm:** Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại Tp. Hồ Chí Minh; địa chỉ: phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

b) **Thời gian:**

- Ngày **25/3/2022 (thứ Sáu)**:

+ Buổi sáng: từ **08h30**, thí sinh bắt buộc phải test nhanh Covid-19 và nộp lệ phí thi.

+ Buổi chiều: từ **13h00**, thí sinh xem Quy chế, nội quy thi được dán công khai bên ngoài cửa Hội trường và các phòng học để biết, thực hiện.

- Ngày **26/3/2022 (thứ Bảy)**, thi **Kiểm sát viên trung cấp**:

+ Buổi sáng: **08h00**, thi Viết.

+ Buổi chiều: **14h00**, thi Trắc nghiệm.

- Ngày **27/3/2022 (chủ Nhật)**, thi **Kiểm sát viên sơ cấp**:

+ Buổi sáng: **08h00**, thi Viết.

+ Buổi chiều: **14h00**, thi Trắc nghiệm.

3. Về lệ phí thi

Người dự thi tuyển ngạch Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp đợt 2 năm 2021 phải nộp phí thi là 600.000 đồng/người theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính; trường hợp không nộp sẽ không đủ điều kiện tham gia thi tuyển.

4. Về công tác phòng, chống dịch Covid-19

a) **Yêu cầu đối với người dự thi:**

- Người dự thi phải có Giấy chứng nhận của cơ quan y tế về việc tiêm đủ 02 mũi Vaccine phòng Covid-19 trở lên;

- Chủ động tự theo dõi, kiểm tra sức khỏe của mình trước khi đến dự kỳ thi; chấp hành nghiêm quy định **5K** về phòng, chống dịch và chịu phí test nhanh Covid-19 tại địa điểm thi (*do 02 Nhà trường tổ chức test và thu lệ phí*);

- Người dự thi mắc Covid-19 (F0) thì không được tham dự kỳ thi.

b) Yêu cầu đối với 02 Nhà trường và các Ban giúp việc Hội đồng thi tuyển:

- 02 Nhà trường có trách nhiệm thành lập Tổ Y tế thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 trong suốt quá trình tổ chức thi tuyển; chủ động mua bộ Kit Test nhanh Covid-19/người và bố trí nhân sự để tổ chức test nhanh Covid-19 cho người dự thi trước ngày tổ chức thi tuyển (*trường hợp phát hiện F0 thì dừng không cho tham dự kỳ thi*); được thu phí test nhanh Covid-19 theo quy định; xây dựng phương án bố trí phòng thi đảm bảo thí sinh ngồi giãn cách; nơi ăn ở hợp lý, phù hợp cho người dự thi có nhu cầu, tuyệt đối phải đặt yêu cầu phòng, chống dịch lên hàng đầu.

- Các Ban giúp việc Hội đồng thi tuyển cần báo cáo nhanh (qua Ban Thư ký) nếu có thành viên bị mắc Covid-19 để kịp thời xây dựng nhân sự dự phòng, thay thế.

5. Một số nội dung khác cần lưu ý

- Người dự thi phải có mặt đúng thời gian, địa điểm tổ chức thi nêu trên;

- Trong thời gian phổ biến Quy chế, nội quy và thi, công chức trong Ngành mặc trang phục, đeo cấp hàm, cấp hiệu theo quy định. Cụ thể:

+ *Tại khu vực thi phía Bắc*, tùy theo thời tiết tại thời điểm tổ chức kỳ thi, thí sinh mặc trang phục Ngành phù hợp.

+ *Tại khu vực thi phía Nam*, công chức mặc trang phục Ngành xuân, hè.

- Ngoài việc nghe phổ biến Quy chế và nội quy thi thì các văn bản này được dán công khai tại cửa Hội trường và các phòng thi để người dự thi biết, thực hiện.

- Công chức mang đầy đủ một trong các loại giấy tờ tùy thân còn giá trị trong thời hạn (có dán ảnh) như: Chứng minh thư nhân dân, Thẻ căn cước, Hộ chiếu, Giấy chứng minh, chứng nhận của Ngành và Giấy chứng nhận của cơ quan y tế hoặc Phần mềm PC-Covid chứng minh việc tiêm đủ 02 mũi Vaccine phòng Covid-19 trở lên để phục vụ công tác kiểm tra trong quá trình tham gia thi tuyển; trường hợp phát sinh vấn đề khác phải kịp thời báo cáo Hiệu trưởng, Trưởng Ban coi thi xem xét, giải quyết.

- Người dự thi tự túc chi phí về ăn, ở cho cá nhân. Trường hợp công chức có nhu cầu ăn, ở thì phải liên hệ trước thời điểm tổ chức thi tuyển với 02 Nhà trường để được xem xét, sắp xếp. Cụ thể:

+ *Tại khu vực thi phía Bắc*: người dự thi phải liên hệ, đăng ký **trước 17h30 ngày 15/3/2022** với bà **Mai Thị Lương Uyên**, Trưởng phòng Quản trị Trường Đại học kiểm sát Hà Nội, số máy **0903.221.046**.

+ *Tại khu vực thi phía Nam*: Do cơ sở hạ tầng đáp ứng chỗ ở hạn chế, người dự thi phải đăng ký **trước 17h30 ngày 22/3/2022** với bà **Phạm Thị Hà**, Phó Trưởng phòng quản trị, Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại Thành phố Hồ Chí Minh, số máy **0986.799.525** để Nhà trường xem xét, ưu tiên công chức ở xa và bố trí, sắp xếp phù hợp.

6. Tổ chức thực hiện

Nhận được Thông báo này, Thủ trưởng đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện kiểm sát Quân sự Trung ương, VKSND cấp cao, VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt, tạo điều kiện để người dự thi thuộc quyền quản lý tham gia thi tuyển đúng thời gian quy định.

Thông báo này được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của VKSND tối cao tại địa chỉ <http://www.vksndtc.gov.vn/> nếu có vướng mắc liên hệ **Đ/c Phạm Thị Thu Hương**, Vụ Tổ chức cán bộ VKSND tối cao, số máy: **0904.600.881** để được hướng dẫn./.

Nơi nhận: *thư*

- Đ/c Chủ tịch HĐTTKSV (để báo cáo);
- Các Đ/c UVHĐTTKSV;
- BCD thực hiện việc thi tuyển KSV;
- Ban Giám sát, Ban Đề thi, Ban coi thi;
- VKSQSTW;
- Các đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- Các VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh, tp trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, V15, Ban thư ký.

**TL. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
TRƯỞNG BAN THƯ KÝ**



**PHÓ VỤ TRƯỞNG
VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**
Ngô Bảo Ngọc

HƯỚNG DẪN THÍ SINH LÀM BÀI THI MÔN TRẮC NGHIỆM

1. Thời gian làm bài mỗi môn: 60 phút

2. Hướng dẫn cách ghi thông tin trên phiếu trả lời trắc nghiệm

- Trước khi làm bài, thí sinh ghi chính xác, đầy đủ thông tin lên phiếu trả lời trắc nghiệm các mục từ số 1 đến 8.

- Thí sinh dùng bút mực hoặc bút bi viết số báo danh và mã đề thi, sau đó dùng bút chì tô kín vào các ô tròn tương ứng bên dưới (như hình vẽ)

Dùng bút mực hoặc bút bi điền số vào các ô này để kiểm tra

7. Số báo danh			8. Mã đề	
0	0	2	2	6
●	●	○	○	○
①	①	①	①	①
②	②	●	●	②
③	③	③	③	③
④	④	④	④	④
⑤	⑤	⑤	⑤	⑤
⑥	⑥	⑥	⑥	●
⑦	⑦	⑦	⑦	⑦
⑧	⑧	⑧	⑧	⑧
⑨	⑨	⑨	⑨	⑨

Dùng bút chì tô các ô số

3. Hướng dẫn cách trả lời câu hỏi

- Đối với các câu hỏi trắc nghiệm hai lựa chọn, thí sinh dùng bút chì tô đen đậm một phương án lựa chọn DUY NHẤT, nếu muốn thay đổi phương án trả lời, thí sinh tẩy sạch phương án lựa chọn trước và dùng bút chì tô đen đậm phương án lựa chọn mới.

<p>Chọn đáp án đúng, tô kín và đậm</p> <p>27 (A) ●</p> <p>28 (A) ●</p> <p>29 (A) (B)</p> <p>30 (A) (B)</p>	<p>Câu này sẽ không được tính điểm vì tô 2 đáp án</p> <p>51 (A) (B)</p> <p>52 (A) (B)</p> <p>53 (A) (B)</p> <p>54 (A) (B)</p> <p>55 ● ●</p>	<p>Nên tô hết các câu, không nên để trống</p> <p>76 (A) (B)</p> <p>77 (A) (B)</p> <p>78 (A) (B)</p> <p>79 (A) (B)</p> <p>80 (A) (B)</p>
--	---	---

Lưu ý:

- Dùng bút chì từ 2B trở lên để tô đáp án (không dùng bút chì kim).
- Tô đen đậm lựa chọn để máy đọc tốt đáp án (phục vụ cho công tác chấm thi trên máy tính).
- Trường hợp thay đổi đáp án thì tẩy sạch đáp án cũ, tô đậm đáp án mới.
- Không để mực dính hay vạch lên ô đáp án khác để tránh bị nhầm là câu trả lời.
- Nên trả lời hết các câu hỏi (tô đáp án cho tất cả các câu)





PHIẾU TRẢ LỜI MÔN TRẮC NGHIỆM

1. Địa điểm thi:.....
2. Phòng thi số:..... 3. Ngày thi:.....
4. Họ và tên thí sinh:.....
5. Ngày, tháng, năm sinh:..... 6. Ngành dự thi:

7. Đơn vị công tác:.....
8. Chữ ký của thí sinh:.....

Số báo danh

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

Mã đề

0	0
1	1
2	2
3	3
4	4
5	5
6	6
7	7
8	8
9	9

<p>Thí sinh chú ý: - Giữ phiếu phẳng, không bôi bẩn, không làm rách. - Ghi đầy đủ bằng bút mực các mục số báo danh, mã đề thi và các mục từ 1 đến 8. - Dùng bút chì tô kín các ô tròn tương ứng trong mục số báo danh, mã đề thi trước giờ làm bài.</p>	<p>Cán bộ coi thi 1 Họ tên, chữ ký</p>	<p>Cán bộ coi thi 2 Họ tên, chữ ký</p>
---	--	--

Phần trả lời: Số thứ tự câu trả lời dưới đây là số thứ tự câu hỏi trong đề thi. Đối với mỗi câu hỏi, thí sinh chọn và tô kín một ô tròn tương ứng với phương án trả lời đúng

1	(A)	(B)
2	(A)	(B)
3	(A)	(B)
4	(A)	(B)
5	(A)	(B)

16	(A)	(B)
17	(A)	(B)
18	(A)	(B)
19	(A)	(B)
20	(A)	(B)

31	(A)	(B)
32	(A)	(B)
33	(A)	(B)
34	(A)	(B)
35	(A)	(B)

41	(A)	(B)
42	(A)	(B)
43	(A)	(B)
44	(A)	(B)
45	(A)	(B)

6	(A)	(B)
7	(A)	(B)
8	(A)	(B)
9	(A)	(B)
10	(A)	(B)

21	(A)	(B)
22	(A)	(B)
23	(A)	(B)
24	(A)	(B)
25	(A)	(B)

36	(A)	(B)
37	(A)	(B)
38	(A)	(B)
39	(A)	(B)
40	(A)	(B)

46	(A)	(B)
47	(A)	(B)
48	(A)	(B)
49	(A)	(B)
50	(A)	(B)

11	(A)	(B)
12	(A)	(B)
13	(A)	(B)
14	(A)	(B)
15	(A)	(B)

26	(A)	(B)
27	(A)	(B)
28	(A)	(B)
29	(A)	(B)
30	(A)	(B)

